TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 22-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Minh Hưng.

2. Ông Lê Xuân Thạnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Rô Lan Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 09/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST-HS ngày 10/4/2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần H, sinh ngày 14 tháng 02 năm 2000 tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đ; Nơi ở: Ấp 6, xã X, huyện X, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Căn cước công dân số 075200003964 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/8/2021; Con ông Nguyễn Trần T, sinh năm 1962 và bà Trần Thị Yến T, sinh năm 1967; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 08/11/2024 cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Công D, sinh ngày 22/12/2008; Địa chỉ: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh K. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp của Nguyễn Công D là ông Nguyễn Công K, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Bích H, sinh năm 1980; Cùng địa chỉ: Thôn N, xã N, thị xã N, tỉnh K. (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/ Anh Trịnh Văn K, sinh năm 1998; Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đ. (vắng mặt)

2/ Chị Nguyễn Thị Yến N, sinh năm 2002; Địa chỉ: Ấp 6, xã X, huyện X, tỉnh Đ. (Văng mặt)

3/ Anh Nguyễn Hữu T, sinh năm 1982; Địa chỉ: Ấp 6, xã X, huyện X, tỉnh Đ (vắng mặt)

- ***Người chứng kiến:*** Ông Trương Công L, sinh năm 1960; Địa chỉ: Ấp 6, xã X, huyện X, tỉnh Đ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2024, với mục đích sưu tầm làm đồ chơi, Nguyễn Trần H sử dụng tài khoản Facebook của mình tên "Nguyễn Trần H" lên mạng xã hội tìm hiểu để mua các loại súng, đạn và phụ kiện độ chế súng. Qua tìm kiếm, H thấy tài khoản Facebook tên "K" rao bán súng SKY nên nhắn tin trao đổi mua 01 (một) khẩu súng SKY zin với giá 900.000 đồng *(Chín trăm ngàn đồng)*, H thỏa thuận nhận hàng và trả tiền qua hình thức COD *(tức là khi nhận hàng thì đưa tiền trực tiếp cho nhân viên giao hàng của đơn vị chuyển phát hàng)*, H nhắn số điện thoại 0336287837 và địa chỉ tại Trường tiểu học khu 5, xã X, huyện X, tỉnh Đ để nhận hàng. Vài ngày sau, H nhận được đơn hàng do "K" gửi *(không xác định được tên tuổi, đơn vị của nhân viên giao hàng)* và mang về cất giấu trong túi xách màu đen, có dây đeo, để tại nhà mình ở xã X, huyện X, Đ.

Ngày 25/3/2024, H tiếp tục lên mạng Facebook tìm mua linh kiện để độ khẩu súng SKY zin mới mua thành súng bắn đạn thể thao, thấy tài khoản Facebook "C" của Nguyễn Công D *(sinh ngày 22/12/2008, trú tại xã N, thị xã N, tỉnh K, hiện là bị can trong vụ án Chế tạo, mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, xảy ra ngày 16/5/2024 tại phường D, thành phố K, tỉnh K)* có đăng bán linh kiện độ chế súng, nên H nhắn tin đặt mua của D một bộ linh kiện độ chế súng bắn đạn thể thao với giá 900.000 đồng *(Chín trăm ngàn đồng)*, D yêu cầu đặt cọc 100.000 đồng *(Một trăm ngàn đồng)*, số tiền còn lại trả cho nhân viên giao hàng khi nhận hàng. Do không có tiền trong tài khoản, nên H nhờ bạn làm cùng Công ty là Trịnh Văn K chuyển khoản giúp mình, K sử dụng tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 1019392007 chuyển 100.000 đồng *(Một trăm ngàn đồng)* vào tài khoản ngân hàng MBbank số 221222131 của Nguyễn Công D, sau đó H trả tiền mặt cho K. Ngày 29/3/2024, H tiếp tục nhắn tin cho D thỏa thuận mua một hộp đạn thể thao đầu chì gồm 50 viên với giá 900.000 đồng *(Chín trăm ngàn đồng)*, H sử dụng nhờ tài khoản Ngân hàng Sacombank số 050130789355 của Nguyễn Thị Yến N *(là người yêu, sống cùng phòng trọ với H)* để chuyển 900.000 đồng *(Chín trăm ngàn đồng)* vào tài khoản ngân hàng MBbank số 221222131 của Nguyễn Công D. Cả hai lần mua linh kiện độ chế súng và đạn của Nguyễn Công D, H đều cung cấp số điện thoại 0336287837 và địa chỉ tại Trường tiểu học khu 5, xã X, huyện X, tỉnh Đ để nhận hàng.

Sau khi nhận hàng, H mang toàn bộ linh kiện và đạn về nhà mình tại xã X, huyện X, tỉnh Đ để tiến hành độ chế súng. Quá trình độ chế, do bộ linh kiện lắp ráp với khẩu súng SKY zin không được và phát hiện toàn bộ số đạn mua của D đã bị hư hỏng, nên H mang toàn bộ số linh kiện và đạn vứt vào bụi chuối ven đường trước nhà mình, còn khẩu súng SKY zin thì H giữ lại, tiếp tục cất giấu trong túi xách màu đen có dây đeo. Đến khoảng tháng 8/2024, H mang túi xách màu đen có dây đeo

chứa khẩu súng SKY zin đến cất giấu tại phòng trọ ở ấp 6, xã X, huyện X, tỉnh Đ. Cũng trong tháng 8/2024, H tiếp tục sử dụng Facebook "Nguyễn Trần H" lên mạng tìm kiếm thì thấy có Facebook *(H không nhớ tên)* đăng bán súng ZP5, H thỏa thuận mua của người này một khẩu súng ZP5 bắn đạn thể thao với giá 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*, thanh toán tiền khi nhận hàng, H tiếp tục cung cấp số điện thoại và địa chỉ nhận hàng như những lần mua súng, đạn trước đó. Vài ngày sau, có nhân viên giao hàng *(không xác định được tên tuổi, đơn vị)* giao gói hàng cho H và H trả tiền mặt 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* cho người này. Sau đó, mang gói hàng về phòng trọ tại ấp 6, xã X, huyện X, tỉnh Đ, lấy khẩu súng ZP5 ra kiểm tra rồi cất giấu cùng với khẩu súng SKY zin trong túi xách màu đen, có dây đeo để tại gác lửng của phòng trọ.

Quá trình điều tra vụ án Nguyễn Công D về tội *"Chế tạo, mua bán, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*; ngày 04/10/2024, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Kon Tum tiến hành khám xét khẩn cấp phòng trọ của Nguyễn Trần H tại ấp 6, xã X, huyện X, tỉnh Đ, phát hiện, thu giữ 02 (Hai) khẩu súng mà Hân cất giấu.

**** Vật chứng Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Kon Tum đã thu giữ:***

- 01 (một) vật hình dạng giống khẩu súng ổ xoay, có thân màu trắng, có tay cầm màu đen (không phải vũ khí);

- 01 (một) vật hình dạng giống khẩu súng ổ xoay, có thân màu đen, trên thân và nòng súng có chữ "MADE IN CHINA", "SMITH & WESSON", "XIAO YUE LIANG" "ZP - 5" (vũ khí quân dụng);

- 01 (một) túi xách màu đen có dây đeo (đã qua sử dụng).

**** Tại Kết luận giám định số 385/KL-KTHS ngày 13/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận:***

- 01 (một) khẩu súng (ký hiệu 1) gửi giám định là súng ngắn ổ xoay được chế tạo thủ công, súng còn sử dụng được, thuộc vũ khí quân dụng (tức là loại súng ZP5).

- 01 (một) khẩu súng (ký hiệu 2) gửi giám định là súng ngắn ổ xoay được chế tạo thủ công, súng không còn sử dụng được, không thuộc vũ khí.

Bản cáo trạng số: 07/CT-VKSKT-P1 ngày 11/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần Hân về tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

2.1. Quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Nguyễn Trần H thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố và Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

2.2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum phát biểu quan điểm như sau:

- *Về hình phạt:* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo

Nguyễn Trần H phạm tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Hân từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- *Về xử lý vật chứng vụ án*: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy đối với 01 (một) vật hình dạng giống khẩu súng ổ xoay, có thân màu trắng, có tay cầm màu đen (không phải vũ khí); 01 (một) vật hình dạng giống khẩu súng ổ xoay, có thân màu đen, trên thân và nòng súng có chữ "MADE IN CHINA", "SMITH & WESSON", "XIAO YUE LIANG" "ZP - 5" (vũ khí quân dụng); 01 (một) túi xách màu đen có dây đeo (đã qua sử dụng).

- *Về án phí:* Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với anh Trịnh Văn K, chị Nguyễn Thị Yến N, anh Nguyễn Hữu T, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Tòa án xác định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ và qua xét hỏi tại phiên tòa bị cáo khẳng định, bị cáo đã nhờ anh Trịnh Văn K và chị Nguyễn Thị Yến N chuyển khoản tiền mua cho Nguyễn Công D để bị cáo mua của Nguyễn Công D 01 (một) bộ linh kiện để độ chế súng và 50 (năm mươi) viên đạn. Tuy nhiên bị cáo đã vứt toàn bộ số linh kiện và đạn, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy, đồng thời bị cáo khẳng định không nói cho anh K, chị N biết chuyển tiền cho D để làm gì; anh Khỏe và chị Nhi đều không biết bị cáo nhờ mình chuyển tiền cho Nguyễn Công Danh nhằm mục đích gì. Anh Nguyễn Hữu Thanh là chủ phòng trọ nơi bị cáo cất giấu súng, bị cáo đã khẳng định không nói cho ai biết việc bị cáo cất giấu súng, đồng thời anh Nguyễn Hữu Thanh đã có lời khai không biết, không liên quan đến việc bị cáo cất giấu súng tại phòng trọ.Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định anh Trịnh Văn K, chị Nguyễn Thị Yến N, anh Nguyễn Hữu T không phải là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

Đối với sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Công D và người đại diện hợp pháp của Nguyễn Công D, người làm chứng anh Trịnh Văn K, chị Nguyễn Thị Yến N, anh Nguyễn Hữu T và người chứng kiến ông Trương Công L; xét thấy, những người tham gia tố tụng nêu trên đã có lời khai tại hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác, cũng như vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Có đủ cơ sở để kết luận:

Với mục đích sưu tầm vũ khí quân dụng để chơi, nên khoảng tháng 8/2024, Nguyễn Trần H đã đã mua của một đối tượng *(không rõ nhân thân, lai lịch)* 01 (một) khẩu súng ZP5 với giá 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)*, sau đó cất giấu tại phòng trọ của mình ở thuộc ấp 6, xã X, huyện X, tỉnh Đ từ tháng 8/2024 đến ngày 04/10/2024, thì bị Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh Kon Tum khám xét khẩn cấp và phát hiện, tạm giữ theo quy định pháp luật. Kết luận giám định số 385/KL-KTHS ngày 13/10/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum đã kết luận khẩu súng nêu trên là súng ngắn ổ xoay được chế tạo thủ công, súng còn sử dụng được, thuộc vũ khí quân dụng.

Hành vi mua, cất giấu 01 khẩu súng là vũ khí quân dụng với mục đích sưu tầm để chơi của bị cáo Nguyễn Trần H, đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Do đó, cáo trạng số 07/CT-VKSKT-P1 ngày 11/3/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố các bị cáo đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với quản lý vũ khí quân dụng, gây nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, để cải tạo, giáo dục bị cáo biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân: Bị cáo trước khi thực hiện hành vi phạm tội không có tiền án, tiền sự nên có nhân thân tốt.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Trần H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và được chính quyền địa phương xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo được chính quyền địa phương xác nhận gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) khẩu súng ngắn ổ xoay, được chế tạo thủ công, có thân màu đen, trên thân và nòng súng có chữ "MADE IN CHINA", "SMITH & WESSON", "XIAO YUE LIANG" "ZP-5" là vũ khí quân dụng: tiếp tục giao cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Kon Tum quản lý, tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với và 01 (một) khẩu súng ngắn ổ xoay, có thân màu trắng, tay cầm màu đen, súng không còn sử dụng được, không thuộc vũ khí và 01 (một) túi xách màu đen có dây đeo (đã qua sử dụng) của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[9]. Đối với các đối tượng và những vấn đề có liên quan đến vụ án:

[9.1]. Trong vụ án, bị cáo còn có hành vi mua của Nguyễn Công D 01 (một) bộ linh kiện để độ chế súng và 50 (năm mươi) viên đạn, bị cáo đã nhờ anh Trịnh Văn K và chị Nguyễn Thị Yến N chuyển khoản tiền mua cho Nguyễn Công D. Tuy nhiên bị cáo đã vứt toàn bộ số linh kiện và đạn, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thấy, đồng thời anh Trịnh Văn K và chị Nguyễn Thị Yến N đều không biết bị cáo nhờ mình chuyển tiền cho Nguyễn Công D nhằm mục đích gì nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm đối với bị cáo, Nguyễn Công D, anh Trịnh Văn K và chị Nguyễn Thị Yến N đối với các hành vi này.

[9.2] Đối với đối tượng đã bán khẩu súng là vũ khí quân dụng cho bị cáo H, quá trình điều tra đến nay chưa xác minh, làm rõ được đối tượng này là ai nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và xử lý khi có đủ căn cứ.

[9.3] Đối với ông Nguyễn Hữu T là chủ phòng trọ và chị Nguyễn Thị Yến N là người sống cùng với bị cáo tại phòng trọ thuộc ấp 6, xã X, huyện X, tỉnh Đ, những người này đều không biết hoặc liên quan đến việc bị cáo cất giấu súng tại phòng trọ, do đó không có cơ sở để xử lý trách nhiệm hình sự đối với họ.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần H phạm tội *"Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng"*.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần H 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 08/11/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự,

- Giao Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Kon Tum quản lý, tiêu hủy theo quy định pháp luật đối với: 01 (một) khẩu súng ngắn ổ xoay, được chế tạo thủ công, có thân màu

đen, trên thân và nòng súng có chữ "MADE IN CHINA", "SMITH & WESSON", "XIAO YUE LIANG" "ZP-5"; được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu "PS2 2009665", tên mẫu vật "Súng của Nguyễn Trần H" (kí hiệu 1), để tên, chữ ký của Trương Thanh Trường, Trần Văn Kiên và có hình dấu "Công an tỉnh Kon Tum – Phòng Kỹ thuật hình sự" *(hiện đang được bảo quản tại Đại đội kho vũ khí đạn – Bộ Chỉ hủy Quân sự tỉnh Kon Tum).*

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) khẩu súng ngắn ổ xoay, có thân màu trắng, tay cầm màu đen, súng không còn sử dụng được, không thuộc vũ khí, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu "PS3 1903382", tên mẫu vật "Súng của Nguyễn Trần H" (kí hiệu 2), để tên, chữ ký của Trương Thanh Trường, Trần Văn Kiên và có hình dấu "Công an tỉnh Kon Tum – Phòng Kỹ thuật hình sự";

+ 01 (một) túi xách màu đen có dây đeo (đã qua sử dụng).

(Tất cả các vật chứng trên có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2025 giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Kon Tum và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum, Biên bản bàn giao súng pháo khí tài ngày 25/3/2025 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum và Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Kon Tum).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Trần H phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Cơ quan THAHS, Phòng Hồ sơ NV Công an tỉnh Kon Tum;
- CQ ANĐT Công an tỉnh Kon Tum;
- Cục THADS tỉnh Kon Tum;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Kon Tum;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (để t/b);
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hành